TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 455/2020/QĐST-HNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 21 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 380/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc *"Xin ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Minh H** - sinh năm 1969

Nơi cư trú: Số 7 ngõ 8 đường K, phường K, quận T, Hà Nội

- Bị đơn: **Ông Hoàng Thủ Đ** - sinh năm 1957

Nơi cư trú: Số 7 ngõ 8 đường K, phường K, quận T, Hà Nội

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ**

Trụ sở chính: Số 22 phố N, phường T, quận H, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Đoàn Văn N** - Trưởng bộ phân Khách hàng cá nhân

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 08 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Minh H và ông Hoàng Thủ Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các con chung của ông bà là Hoàng Phi L - sinh ngày 07/8/1988 và Hoàng Thanh P - sinh ngày 01/10/1996 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét việc giao nuôi con.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản):

+ Về động sản chung: Ông bà thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

+ Về bất động sản chung: Ông bà xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

***- Về nợ chung*:** Bà Nguyễn Minh H, ông Hoàng Thủ Đ và Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thống nhất thỏa thuận: Khoản nợ chung của bà H, ông Đ đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ theo "Hợp đồng cho vay" số 1407/2018/HĐTD/PVB-TTBHN ngày 10/7/2018 giữa các bên, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ để bà H, ông Đ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên không xét.

Ngoài ra, bà H, ông Đ không còn khoản nợ chung nào khác.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Minh H chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà H đã nộp theo biên lai số 0000357 ngày 14/07/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, hoàn trả bà H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội;
- UBND phường C (nay là phường N), quận B, Hà Nội (GCNKH số 01, quyển số 01, ngày 05/01/1988);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diệu Thúy